

Số: /TB-VP

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Trần Thanh Nhân, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc giao ban với Sở Giáo dục và Đào tạo

Ngày 21/01/2026, đồng chí Trần Thanh Nhân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh làm việc với Sở Giáo dục và Đào tạo. Tham dự buổi làm việc có Giám đốc, các Phó Giám đốc; đại diện lãnh đạo, chuyên viên các phòng chuyên môn liên quan trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; đại diện lãnh đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh (trường Mầm non Hoa Sữa, trường Tiểu học Vĩnh Trại, trường Trung học cơ sở Vĩnh Trại và trường Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An).

Sau khi nghe Giám đốc, các Phó Giám đốc, các thành phần dự làm việc báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong ngành Giáo dục và Đào tạo Lạng Sơn, phương hướng nhiệm vụ thời gian tiếp theo và các đề xuất, kiến nghị; đồng chí Trần Thanh Nhân, Phó Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong thời gian qua, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tích cực tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo liên quan; đồng thời chủ động ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong ngành Giáo dục và Đào tạo Lạng Sơn. Trong đó đã tập trung chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện; tổ chức tập huấn AI cho đội ngũ giáo viên; thành lập các câu lạc bộ STEM, Robotics, tổ chức các hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong học sinh; chuẩn hoá hồ sơ dữ liệu học sinh, cán bộ, giáo viên; chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, triển khai văn bản điện tử, chữ ký số,...

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ còn thiếu, chưa đồng bộ; nhận thức, trình độ, năng lực về ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên chưa đồng đều; một số phần mềm chưa có sự liên thông, thống nhất, triệt để giữa trung ương và địa phương, giữa các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, ...

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong thời gian tới, đề nghị Sở Giáo dục

và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tập trung tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Có kế hoạch, giải pháp, lộ trình cụ thể để tham mưu, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các chỉ tiêu liên quan đề ra tại Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 11/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, cụ thể: (1) Học sinh đạt được yêu cầu năng lực công nghệ, năng lực tiếng Anh ở từng cấp học theo quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; mức độ cơ bản ứng dụng trí tuệ nhân tạo theo Khung năng lực số; (2) Thành lập 01 trung tâm ươm mầm sáng tạo; (3) Có 05 công trình khoa học và công nghệ cấp tỉnh thuộc lĩnh vực giáo dục.

2. Về đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ chuyển đổi số: rà soát, báo cáo thống kê, đánh giá thực trạng hệ thống phòng máy, máy tính, trang thiết bị; hạ tầng Hệ thống hỗ trợ thu thập, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu ngành và trung tâm điều hành giáo dục (IOC Edu),...

3. Rà soát, báo cáo thống kê, đánh giá thực trạng các nền tảng liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh (tên nền tảng, chức năng, kinh phí/nguồn kinh phí thực hiện, bất cập, đề xuất kiến nghị,...).

4. Nghiên cứu, tổ chức hội thảo về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, mời các công ty, doanh nghiệp báo cáo, giới thiệu các sản phẩm, phần mềm liên quan đến lĩnh vực giáo dục. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch tổ chức hội thảo, trong đó xác định rõ nội dung, quy mô, cách thức, kinh phí tổ chức thực hiện. Thời gian tổ chức hội thảo: tháng 3/2026.

5. Nâng cao năng lực về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên: tiếp tục quan tâm công tác tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ; thành lập đội ngũ cốt cán ở từng cấp học (có thể theo mô hình cấp trường, cụm trường, cấp học,... phù hợp) để tham mưu, giúp việc cho ngành, hỗ trợ các trường triển khai thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong giáo dục (xây dựng, thiết kế bài giảng STEM, AI, Robotics,...) hoàn thành trước ngày 15/02/2026.

6. Quan tâm thực hiện hiệu quả công tác an toàn thông tin trên các nền tảng giáo dục. Tăng cường, đa dạng hoá công tác thông tin, truyền thông thông qua các hình thức phong phú, phù hợp (báo chí, mạng xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, họp phụ huynh,...) về vai trò, kết quả triển khai thực hiện đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục (giáo dục STEM, AI, Robotics, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, học bạ số,...) trên địa bàn tỉnh, góp phần tạo sự đồng thuận của xã hội và ủng hộ của phụ huynh học sinh. Sở giáo dục và Đào tạo nghiên cứu giao chỉ tiêu công tác tuyên truyền về các kết quả đạt đối với các cơ sở giáo dục (số lượng các tin bài hàng tuần, hàng tháng).

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện các nội dung trên **trước ngày 10/3/2026**.

III. ĐỐI VỚI CÁC NỘI DUNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Nội dung kiến nghị, đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Nội dung: Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì xây dựng Đề án “Chuyển đổi số toàn diện ngành Giáo dục tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn 2035”.

Đồng ý chủ trương xây dựng Đề án “Chuyển đổi số toàn diện ngành Giáo dục tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn 2035” theo đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo và báo cáo, đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ¹.

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh; đảm bảo triển khai chuyển đổi số trong giáo dục đồng bộ, rõ nhiệm vụ, có lộ trình cụ thể; bám sát Khung kiến trúc tổng thể quốc gia và kế hoạch triển khai các nền tảng số quốc gia; nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng ban hành kèm theo Quyết định số 2618/QĐ-BKHCN ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, cũng như các kế hoạch triển khai nền tảng số dùng chung của các bộ, ngành; tránh trùng lặp, lãng phí, bảo đảm tính khả thi. Đồng thời, chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ xác định rõ nhiệm vụ, nguồn kinh phí thực hiện trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt; trình UBND tỉnh trước **20/4/2026**.

1.2. Nội dung: Xem xét ban hành kế hoạch của UBND tỉnh để cụ thể hóa và thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 251-KH/TU và Kế hoạch số 09-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Ngày 28/12/2025, UBND tỉnh đã ban hành Tờ trình số 456/TTr-UBND trình Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh về dự thảo Kế hoạch của Đảng ủy UBND tỉnh triển khai Kế hoạch số 09-KH/TU, ngày 11/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW. Sau khi Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh ban hành Kế hoạch, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ động phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh để rà soát, hoàn thiện dự thảo Kế hoạch, trình UBND tỉnh xem xét, ban hành theo quy định.

1.3. Nội dung:

- Nghiên cứu cơ chế thuê dịch vụ công nghệ thông tin (đối với phòng máy, phần mềm, hạ tầng) thay thế cho hình thức mua sắm tập trung truyền thống (*các nội dung cụ thể báo cáo UBND tỉnh trước khi thực hiện*)

- Thực hiện thuê dài hạn (cho cả giai đoạn 2026 - 2030) các nền tảng thiết yếu từ nguồn ngân sách hoặc xã hội hóa, bao gồm: (1) Nền tảng quản lý nhà trường (thống nhất sử dụng một nền tảng duy nhất hoặc khắc phục những hạn chế hiện nay đảm bảo tính thống nhất, liên thông giữa các nền tảng); (2) Các nền

¹ Báo cáo số 4659/BC-SKHCN ngày 27/12/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về xem xét đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Báo cáo số 4886/BC-SGDĐT.

tăng chuyên môn (nền tảng phổ cập trực tuyến, tuyển sinh đầu cấp, quản lý thi, đào tạo và học tập trực tuyến).

Việc quản lý các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin (*mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sẵn có hoặc không sẵn có trên thị trường*) được thực hiện theo quy định tại Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019² và Nghị định 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ³. Sở Giáo dục và Đào tạo cần căn cứ khảo sát, đánh giá rõ ưu, nhược điểm và kinh phí thực hiện của từng phương án để đề xuất phương án phù hợp (*phòng máy, phần mềm, hạ tầng là thiết bị thông dụng, phổ biến, nếu thuê dịch vụ có thể sẽ tốn nhiều kinh phí, không chủ động khi xảy ra sự cố hoặc điều chỉnh mục đích sử dụng, phải phụ thuộc và đơn vị cung cấp dịch vụ...*); báo cáo UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến trước khi triển khai thực hiện. Đối với nội dung thực hiện theo hình thức xã hội hoá, yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong phụ huynh học sinh và xã hội, đồng thời đảm bảo thực hiện đúng các quy định hiện hành.

1.4. Các nội dung liên quan đến đề xuất kinh phí thí điểm xây dựng phòng học thông minh; bảo trì, nâng cấp thiết bị, phòng học số, mạng nội bộ; nâng cấp hệ thống cơ sở dữ liệu ngành (IOCedu) và duy trì hệ thống máy chủ: Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan căn cứ quy định hiện hành và tình hình thực tế, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét theo quy định.

2. Nội dung đề xuất của cơ sở giáo dục

- Đối với nội dung đề xuất, kiến nghị của Trường Trung học cơ sở Vĩnh Trại về việc mở rộng diện tích, xây dựng cơ sở vật chất của trường: đề nghị Trường chủ động báo cáo, đề xuất với UBND Phường Đông Kinh để xem xét, giải quyết theo quy định.

- Các nội dung đề xuất, kiến nghị khác đã được Lãnh đạo UBND tỉnh, Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo trao đổi, có ý kiến trực tiếp tại buổi làm việc.

Văn phòng UBND tỉnh thông báo để Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: GD&ĐT, KH&CN, TC;
- UBND phường Đông Kinh;
- C, PVP UBND tỉnh, các Phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX(NTH).

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Thị Thuý

² quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

³ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.